

Kiểm tra đánh giá: Nội dung, cách thức kiểm tra, cách tính điểm, thời gian kiểm tra của từng bài **kiểm tra thường xuyên**, **định kì** cho từng khối.

1. Số cột kiểm tra

MÔN	KHỐI	ĐIỂM ĐG THƯỜNG XUYỀN (HS1)	ĐIỂM ĐG GIỮA KÌ (HS2)	ĐIỂM ĐG CUỐI KÌ (HS3)
Sử	10	3	1	1
	10XH	4	1	1
	11TN	2	1	1
	11XH	2	1	1
	12TN	3	1	1
	12XH	3	1	1

2. Kiểm tra, đánh giá thường xuyên
KHỐI 10

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (1)	Nội dung kiểm tra, cách tính điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
HỌC KÌ I				
Cột điểm số 1/HKI	(Tuần 4)	Chủ đề 1: lịch sử và sử học - Điểm quá trình: 40%. - Điểm bài kiểm tra: 60%	- Nhằm kiểm tra khả năng tiếp thu kiến thức của học sinh trong việc hiểu được hiện thực lịch sử và nhận thức lịch sử của con người. Từ đó ý thức được sự cần thiết của việc học tập, khám phá lịch sử suốt đời. Kết quả kiểm tra giúp học sinh và giáo viên điều chỉnh hoạt động học và dạy hợp lý hơn với chương trình phổ thông mới.	Viết. Chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm làm cây kiến thức và sơ đồ tư duy
Cột điểm số 2/HKI	(Tuần 10)	Chủ đề 2: Vai trò của sử học Chủ đề 3: Một số nền văn minh thế giới thời kì cổ – trung đại - Điểm quá trình: 40%. - Điểm bài kiểm tra: 60%	- Nhằm kiểm tra khả năng tiếp thu kiến thức của học sinh qua 2 chủ đề kết quả kiểm tra giúp các em tự đánh giá bản thân trong việc học tập, từ đó điều chỉnh hoạt động học tập ngày càng tốt hơn. - Thực hiện yêu cầu trong phân phối chương trình của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo - Đánh giá quá trình giảng dạy của giáo viên, từ đó có thể điều chỉnh phương pháp, hình thức tổ chức	Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm
Cột điểm số 3/HKI	(Tuần 13)	Chủ đề 4: Các cuộc cách mạng công nghiệp trong lịch sử thế giới	Học sinh nêu được những thành tựu cơ bản của Cách mạng công nghiệp lần thứ nhất, thứ hai, thứ 3, thứ 4. - Nhằm kiểm tra khả năng tiếp thu kiến thức của học sinh	- Chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm. - Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40%

		- Điểm quá trình: 40%. - Điểm bài kiểm tra: 60%	- Kiến thức theo PPCT	trắc nghiệm
HỌC KÌ II				
Cột điểm số 1/HKII	(Tháng 2/2023)	- Kiểm tra các kiến thức đã học, đang học, việc ghi chép. - 60% Vấn đáp - 20% Ghi chép - 20% Tích cực	- Vấn đáp (Kiểm tra bài cũ đầu giờ học hoặc hỏi kiến thức cũ trong quá trình dạy bài mới) - Ghi chép - Tích cực hoặc kiểm tra việc nắm bài mới trong hoặc cuối giờ học	- Phát vấn, kiểm tra việc ghi chép bài. - Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm
Cột điểm số 2/HKII	(Tháng 3/2023)	- Yêu cầu học chủ đề 5: Văn minh Đông Nam Á thời cổ - trung đại - Chủ đề 6: Một số nền văn minh trên đất nước Việt Nam (trước năm 1858) - Điểm kiểm tra 15 phút lần: 70%. - Điểm chuyên cần, nghiêm túc, tích cực tham gia xây dựng bài: 30%.	- Đánh giá chính xác, khách quan chất lượng giáo dục và học tập của học sinh. - Trình bày được các thời kì phát triển của văn minh Đông Nam Á. - Nêu được cơ sở hình thành, thành tựu tiêu biểu của nền văn minh Văn Lang - Âu Lạc. - Kết quả kiểm tra giúp các em tự đánh giá bản thân trong việc học tập từ đó điều chỉnh hoạt động học tập ngày càng tốt hơn.	- Tự luận - Trình bày 2 câu hỏi ngắn vào giấy đầu tiết học hoặc cuối tiết học.
Cột điểm số 3/HKII	(Tháng 4/2023)	- Chủ đề 7: cộng đồng các dân tộc Việt Nam - Điểm chuẩn bị bài: 50%. - Điểm thảo luận, phát vấn 50%.	- Nêu được thành phần dân tộc theo dân số. - Trình bày được việc phân chia tộc người theo ngữ hệ.	Thảo luận nhóm.

KHỐI 11

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (1)	Nội dung kiểm tra, cách tính điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
HỌC KÌ I				
Cột điểm số 1/HKI	(Tuần 4)	Bài 1, bài 2, 3 - Điểm quá trình: 40%. - Điểm bài kiểm	- Nhằm kiểm tra khả năng tiếp thu kiến thức của học sinh trong việc tiếp thu kiến thức quá trình các nước châu Á và châu Phi, Mĩ latin bị các nước	Viết. Chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm làm cây kiến thức và

		tra viết: 60%	Âu - Mỹ xâm lược, kết quả kiểm tra giúp các em tự đánh giá bản thân trong việc học tập từ đó điều chỉnh hoạt động học tập ngày càng tốt hơn.	sơ đồ tư duy. - Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm
Cột điểm số 2/HKI	(Tuần 12)	- Chủ đề: Chiến tranh thế giới I (1914 - 1918). Bài 9 - Điểm quá trình: 40%. - Điểm bài kiểm tra viết: 60%	- Nhằm kiểm tra khả năng tiếp thu kiến thức của học sinh những kiến thức trình bày diễn biến chiến sự qua bản đồ, sử dụng tài liệu để rút ra những kết luận, nhận định, đánh giá. - Đánh giá quá trình giảng dạy của giáo viên, từ đó có thể điều chỉnh phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.	- Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm

HỌC KÌ II				
Cột điểm số 1/HKII	(Tháng 2/2023)	- Yêu cầu học bài 17, bài 19, 20. - Tìm những nội dung có liên quan để liên hệ. - Điểm kiểm tra 15 phút lần 1: 70%. - Điểm quá trình học: 30%.	- Đánh giá năng lực tự học, năng lực phát hiện và giải quyết vấn đề của học sinh. - Bồi dưỡng ý thức cảnh giác, thái độ căm ghét và quyết tâm ngăn chặn chiến tranh, bảo vệ hòa bình cho Tổ quốc và nhân loại. - Đánh giá quá trình giảng dạy của giáo viên, từ đó có thể điều chỉnh phương pháp, hình thức tổ chức dạy học.	- Tự luận - Trình bày 2 câu hỏi ngắn vào giấy đầu tiết học hoặc cuối tiết học.
Cột điểm số 2/HKII	(Tháng 4/2023)	- HS học bài 20, 21, 22. - Điểm quá trình: 40%. - Điểm bài kiểm tra trực tiếp: 60%	- Đánh giá chính xác, khách quan chất lượng giáo dục và học tập của học sinh; - Kết quả kiểm tra giúp các em tự đánh giá bản thân trong việc học tập từ đó điều chỉnh hoạt động học tập ngày càng tốt hơn. - Có cái nhìn đúng đắn, khách quan về các vấn đề lịch sử	- Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm

KHỐI 12 KHOA HỌC TỰ NHIÊN

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời điểm (1)	Nội dung kiểm tra, cách tính điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
HỌC KÌ I				
Cột điểm số 1/HKI	(Tuần 4)	Bài 3, bài 4 - Điểm quá trình: 40%. - Điểm bài kiểm tra: 60%	- Nhằm kiểm tra khả năng tiếp thu kiến thức của học sinh về khu vực Đông Nam Á và khu vực Đông Bắc Á, kết quả kiểm tra giúp các em tự đánh giá bản thân trong việc học tập, từ đó điều chỉnh hoạt động học tập ngày càng tốt hơn.	Viết. Chia nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm làm cây kiến thức và sơ đồ tư duy
Cột điểm số	(Tuần 10)	- Chủ đề: Sự hình thành trật tự thế giới mới	- Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức lịch sử thế giới từ 1945-2000 về:	- Kiểm tra tra trắc nghiệm.

2/HKI		sau Chiến tranh thế giới II - Chủ đề: Các nước Á-Phi-Mĩ latin. - Điểm quá trình: 40%. - Bài kiểm tra trực tiếp: 60%	+ Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, Phi, Mĩ-la- tinh; những thành tựu của các nước này sau khi giành độc lập;	
Cột điểm Số 3/HKI	(Tuần 13)	Chủ đề: Quan hệ quốc tế từ (1945 - 2000) và xu thế toàn cầu hóa. - Điểm quá trình: 40%. - Điểm bài kiểm tra trực tiếp: 60%	- HS phân tích được nguồn gốc của mâu thuẫn Đông- Tây và biểu hiện của sự đối đầu Đông- Tây. Từ đó rút ra khái niệm « chiến tranh lạnh ». - Rèn luyện kỹ năng tư duy, phân tích, khái quát, tổng hợp vấn đề cho học sinh. - Đánh giá quá trình giảng dạy của giáo viên, từ đó có thể điều chỉnh phương pháp, hình thức tổ chức	- Kiểm tra tra trắc nghiệm.
HỌC KÌ II				
Cột điểm số 1/HKII	(Tháng 2/2023)	- Kiểm tra các kiến thức đã học, đang học, việc ghi chép. - 60% Vấn đáp - 20% Ghi chép - 20% Tích cực	- Vấn đáp (Kiểm tra việc tiếp thu kiến thức lịch sử của học sinh). - Ghi chép - Tích cực hoặc kiểm tra việc nắm bài mới trong hoặc cuối giờ học.	Phát vấn, kiểm tra việc ghi chép bài.
Cột điểm số 2/HKII	(Tháng 3/2023)	- Yêu cầu học bài 14, bài 15, bài 16 - Điểm kiểm tra 15 phút lần 1: 70%. - Điểm chuyên cần, nghiêm túc, tích cực tham gia xây dựng bài: 30%.	- Đánh giá chính xác, khách quan chất lượng giáo dục và học tập của học sinh; - Kết quả kiểm tra giúp các em tự đánh giá bản thân trong việc học tập từ đó điều chỉnh hoạt động học tập ngày càng tốt hơn. - Có cái nhìn đúng đắn, khách quan về các vấn đề lịch sử	- Trắc nghiệm.
Cột điểm số 3/HKII	(Tháng 4/2023)	- Đọc kĩ bài 24 và bài 25. - Điểm kiểm tra 15 phút lần 1: 60%. - Điểm chuyên cần, nghiêm túc, tích cực tham gia xây dựng bài: 40%.	- HS tìm hiểu về việc: + Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975) + Việt Nam trong năm đầu sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước năm 1975	- Trắc nghiệm.

KHỐI 12 KHOA HỌC XÃ HỘI

Bài	Thời	Nội dung kiểm	Yêu cầu cần đạt	Hình thức
-----	------	---------------	-----------------	-----------

kiểm tra, đánh giá	điểm (1)	tra, cách tính điểm (2)	(3)	(4)
HỌC KÌ I				
Cột điểm số 1/HKI	(Tuần 4)	Bài 1, 2, 3, 4 - Điểm quá trình: 40%. - Điểm bài kiểm tra trực tiếp: 60%	- Nhằm kiểm tra khả năng tiếp thu kiến thức của học sinh về khu vực Đông Nam Á và khu vực Đông Bắc Á, kết quả kiểm tra giúp các em tự đánh giá bản thân trong việc học tập, từ đó điều chỉnh hoạt động học tập ngày càng tốt hơn.	- Bài kiểm tra: tự luận 40% + 60% trắc nghiệm
Cột điểm số 2/HKI	(Tuần 10)	- Chủ đề: Các nước Mĩ-Tây Âu- NB. - Điểm quá trình: 40%. - Bài kiểm tra trực tiếp: 60%	- Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức lịch sử thế giới từ 1945-2000 về: + Trình bày được tình hình phát triển của nước Mỹ sau chiến tranh thế giới thứ hai (1945 - 2000).	- Bài kiểm tra: tự luận 40% + 60% trắc nghiệm
Cột điểm Số 3/HKI	(Tuần 13)	Chủ đề: Lịch sử VN từ 1930 - 1945. - Điểm quá trình: 40%. - Điểm bài kiểm tra trực tiếp: 60%	- Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức lịch sử Việt Nam từ 1919 đến 1945 - Rèn luyện kỹ năng tư duy, phân tích, khái quát, tổng hợp vấn đề cho học sinh. - Đánh giá quá trình giảng dạy của giáo viên, từ đó có thể điều chỉnh phương pháp, hình thức tổ chức	- Kiểm tra Tự luận + trắc nghiệm.
HỌC KÌ II				
Cột điểm số 1/HKII	(Tháng 2/2023)	- Kiểm tra các kiến thức đã học, đang học, việc ghi chép. - 60% Vấn đáp - 20% Ghi chép - 20% Tích cực	- Vấn đáp (Kiểm tra việc tiếp thu kiến thức lịch sử của học sinh). - Ghi chép - Tích cực hoặc kiểm tra việc nắm bài mới trong hoặc cuối giờ học.	- Trắc nghiệm.
Cột điểm số 2/HKII	(Tháng 3/2023)	- Yêu cầu học bài 21, bài 22. - Điểm kiểm tra 15 phút lần 1: 70%. - Điểm chuyên cần, nghiêm túc, tích cực tham gia xây dựng bài: 30%.	- Đánh giá chính xác, khách quan chất lượng giáo dục và học tập của học sinh; - Kết quả kiểm tra giúp các em tự đánh giá bản thân trong việc học tập từ đó điều chỉnh hoạt động học tập ngày càng tốt hơn. - Có cái nhìn đúng đắn, khách quan về các vấn đề lịch sử	- Trắc nghiệm.
Cột điểm số 3/HKII	(Tháng 4/2023)	- Đọc kĩ bài 24 và bài 25. - Điểm kiểm tra 15 phút lần 1: 60%.	- HS tìm hiểu về việc: + Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975) + Việt Nam trong năm đầu sau thắng	- Trắc nghiệm.

		- Điểm chuyên cần, nghiêm túc, gia xây dựng bài: 40%.	lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước năm 1975	
--	--	---	--	--

9.3. Kiểm tra, đánh giá định kỳ

KHỐI 10

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	Tuần 8	24-29/10/2022	– Tóm tắt được một số cách trình bày lịch sử truyền thống. – Trình bày được khái niệm thông sử, nội dung chính của thông sử. – Nêu được nét khái quát về các lĩnh vực của lịch sử. – Trình bày được ý nghĩa của việc phân chia lịch sử theo lĩnh vực. – Nêu được khái niệm và nội dung chính của lịch sử dân tộc, lịch sử thế giới. - Nêu được đối tượng và phạm vi của lịch sử văn hoá Việt Nam. - Trình bày được nét chính của lịch sử xã hội, kinh tế Việt Nam.	Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm
Cuối Học kỳ 1	Tuần 17	26-31/12/2022	– Nêu được khái niệm và nội dung chính của lịch sử dân tộc, lịch sử thế giới. - Nêu được đối tượng và phạm vi của lịch sử văn hoá Việt Nam. - Trình bày được nét chính của lịch sử xã hội, kinh tế Việt Nam. - Trình bày được khái niệm di sản văn hoá. - Nêu được ý nghĩa của di sản văn hoá.	Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm
Giữa Học kỳ 2	Tuần 8	6-11/3/2023	– Trình bày được khái niệm bảo tồn di sản văn hoá. – Trình bày được cơ sở khoa học của công tác bảo tồn di sản văn hoá trong quá trình phát triển bền vững của đất nước. – Nêu được các giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hoá: tuyên truyền giáo dục ý thức bảo tồn di sản, đầu tư cơ sở vật chất, tăng cường biện pháp bảo vệ di sản,... - Xác định được vị trí phân bố các di sản lịch sử văn hoá vật thể tiêu biểu trên bản đồ.	Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm
Cuối Học kỳ 2	Tuần 15	24-29/4/2023	- Nêu và phân tích được đặc điểm của mô hình nhà nước quân chủ Việt Nam thời Lý – Trần, thời Lê sơ, thời Nguyễn. – Trình bày được nét chính của hai bộ luật tiêu biểu của nhà nước quân chủ Việt Nam: Quốc triều hình	Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40%

		luật và Hoàng Việt luật lệ. Trình bày được bối cảnh ra đời của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Nêu được ý nghĩa của việc ra đời Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Trình bày được đặc điểm và tính chất của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà. - Nêu được vai trò của Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà trong quá trình kháng chiến chống giặc ngoại xâm và xây dựng đất nước thời kì 1945 – 1976.	trắc nghiệm
--	--	--	-------------

KHỐI 11

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	Tuần 8	24-29/10/2022	Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức lịch sử về : + Các nước Á, Phi, Mỹ latin TK XIX- đầu TK XX; + Chiến tranh thế giới thứ nhất.	Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm
Cuối Học kỳ 1	Tuần 17	26-31/12/2022	Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức lịch sử về: + Các nước Á, Phi, Mỹ latin TK XIX- đầu TK XX; + Chiến tranh thế giới thứ nhất + Những thành tựu văn hóa thời cận đại - Cách mạng tháng Mười Nga năm 1917 và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô (1921 - 1941). - Các nước tư bản giữa hai cuộc chiến tranh thế giới (1918-1939) .	Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm
Giữa Học kỳ 2	Tuần 8	6-11/3/2023	Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức lịch sử về : + Chiến tranh thế giới thứ hai + Biết được những sự kiện lớn của lịch sử thế giới hiện đại (1917-1945). + Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1858-1884)	Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc nghiệm
Cuối Học kỳ 2	Tuần 15	24-29/4/2023	Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức lịch sử về : + Chiến tranh thế giới thứ hai + Biết được những sự kiện lớn của lịch sử thế giới hiện đại (1917-1945). + Nhân dân Việt Nam kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược (1858-1884).	Bài kiểm tra: tự luận 60% + 40% trắc

			+ Việt Nam từ đầu thế kỉ XX đến hết Chiến tranh thế giới thứ nhất (1918)	nhịệm
--	--	--	--	-------

KHỎI 12:

Bài kiểm tra, đánh giá	Thời gian (1)	Thời điểm (2)	Yêu cầu cần đạt (3)	Hình thức (4)
Giữa Học kỳ 1	Tuần 8	24-29/10/2022	- Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức lịch sử thế giới từ 1945-2000 về: + Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, Phi, Mĩ-la-tinh; những thành tựu của các nước này sau khi giành độc lập; +Tình hình kinh tế, đối ngoại của các nước tư bản Mĩ, Tây Âu, Nhật sau chiến tranh thế giới thứ hai. + Quan hệ quốc tế trong và sau chiến tranh lạnh +Cách mạng khoa học công nghệ và xu thế toàn cầu hóa.	Bài kiểm tra: tự luận 40% + 60% trắc nghiệm
Cuối Học kỳ 1	Tuần 17	26-31/12/2022	- Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức lịch sử thế giới từ 1945-2000; Lịch sử Việt Nam từ 1919 đến 1954 + Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á, Phi, Mĩ-la-tinh; những thành tựu của các nước này sau khi giành độc lập; +Tình hình kinh tế, đối ngoại của các nước tư bản Mĩ, Tây Âu, Nhật sau chiến tranh thế giới thứ hai. + Quan hệ quốc tế trong và sau chiến tranh lạnh +Cách mạng khoa học công nghệ và xu thế toàn cầu hóa. + Việt Nam 1919-1930 + Việt Nam 1930-1945 + Việt Nam 1945-1954	Bài kiểm tra: tự luận 40% + 60% trắc nghiệm
Giữa Học kỳ 2	Tuần 8	6-11/3/2023	- Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức Lịch sử Việt Nam từ 1954 đến 1975. + Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965). + Hai miền đất nước trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mĩ xâm lược. Miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965 - 1973).	Trắc nghiệm
Cuối Học kỳ 2	Tuần 15	24-29/4/2023	- Học sinh có thể nhận biết, hiểu và vận dụng được một số kiến thức Lịch sử Việt Nam từ 1954 đến 2000; + Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh chống đế quốc Mĩ và chính quyền Sài Gòn ở miền Nam (1954 - 1965) + Hai miền đất nước trực tiếp chiến đấu chống đế quốc Mĩ xâm lược. Miền Bắc vừa chiến đấu vừa sản xuất (1965 - 1973) + Khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội ở miền Bắc, giải phóng hoàn toàn miền Nam (1973 - 1975)	Trắc nghiệm

			+Việt Nam trong năm đầu sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước năm 1975 + Xây dựng CNXH và đấu tranh bảo vệ Tổ quốc (1976- 1986) + Đất nước trên đường đổi mới đi lên chủ nghĩa xã hội (1986-2000).	
--	--	--	--	--